THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang trong mùa lũ hàng năm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão được sửa đổi, bổ sung ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình vận hành liên hồ chứa Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang trong mùa lũ hàng năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 80/2007/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa thủy điện Hòa Bình, Tuyên Quang, Thác Bà trong mùa lũ hàng năm.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Yên Bái, Lào Cai, Hà Giang, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

QUY TRÌNH
VẬN HÀNH LIÊN HỒ CHỨA SƠN LA, HÒA BÌNH, THÁC BÀ VÀ TUYÊN QUANG TRONG MÙA LŨ HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 15 tháng 9 hàng năm, các hồ Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang phải được điều tiết để phục vụ chống lũ và phát điện theo nguyên tắc với thứ tự ưu tiên như sau:

1. Đảm bảo an toàn công trình:

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy điện, không được để mực nước các hồ chứa vượt cao trình mực nước gia cường với mọi trận lũ nhỏ hơn hoặc bằng lũ thiết kế tần suất 0,01% đối với hồ Hòa Bình và Thác Bà; lũ kiểm tra PMF đối với hồ Sơn La và lũ kiểm tra tần suất 0,02% đối với hồ Tuyên Quang.

2. Đảm bảo an toàn chống lũ cho hạ du:

a) Đảm bảo an toàn cho đồng bằng Bắc Bộ với các trận lũ tại Sơn Tây có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 300 năm, giữ mực nước sông Hồng tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,1 m;

b) Đảm bảo an toàn cho thủ đô Hà Nội với các trận lũ tại Sơn Tây có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 500 năm, giữ mực nước sông Hồng tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,4 m.

3. Đảm bảo hiệu quả phát điện:

Trên cơ sở đảm bảo an toàn công trình và an toàn chống lũ cho hạ du, điều hành để phát điện có hiệu quả cao nhất.

Điều 2. Trong thời gian làm nhiệm vụ đảm bảo an toàn chống lũ, việc vận hành các công trình xả đáy và xả mặt phải thực hiện theo quy trình vận hành công trình xả, nhằm đảm bảo ổn định cho hệ thống công trình đầu mối.

Điều 3. Để tránh thiệt hại đến công trình đầu mối, công trình đê điều, phương tiện giao thông thủy, sạt lở bờ sông và ảnh hưởng sản xuất của nhân dân ở hạ du, quy định việc vận hành xả lũ các hồ như sau:

1. Hồ Hòa Bình đóng, mở lần lượt 6 cửa xả đáy đầu tiên, mỗi cửa cách nhau 6 giờ, các cửa tiếp theo có thể đóng, mở nhanh hơn.

2. Hồ Tuyên Quang đóng, mở lần lượt 4 cửa xả đáy đầu tiên, mỗi cửa cách nhau 6 giờ, các cửa tiếp theo có thể đóng, mở nhanh hơn.

3. Đối với thời kỳ xả hiệu chỉnh vào cuối mùa lũ, cho phép thời gian đóng, mở cửa xả đáy cuối cùng nhanh hơn, tùy theo lưu lượng nước đến hồ.

4. Khi xả lũ đảm bảo an toàn công trình, được phép đóng, mở cấp tốc các cửa xả, thời gian đóng mở các cửa xả thực hiện theo quy định thao tác của thiết bị.

Điều 4. Các chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản của hệ thống hồ chứa

1. Hồ Sơn La:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 215 m;
- Cao trình mực nước dâng gia cường: 217,83 m.

2. Hồ Hòa Bình:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 117 m;
- Cao trình mực nước dâng gia cường: 122 m.

3. Hồ Tuyên Quang:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 120 m;
- Cao trình mực nước dâng gia cường: 122,55 m.

4. Hồ Thác Bà:

- Cao trình mực nước dâng bình thường: 58 m;
- Cao trình mực nước dâng gia cường: 61 m.

Điều 5. Khi xuất hiện lũ lớn ngoài thời gian quy định tại Điều 6 của Quy trình này, việc vận hành các hồ Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang thực hiện theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

Chương II
VẬN HÀNH CÁC CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN SƠN LA, HÒA BÌNH, THÁC BÀ VÀ TUYÊN QUANG TRONG MÙA LŨ

Điều 6. Để đảm bảo chống lũ an toàn và nâng cao hiệu ích phát điện, quy định 3 thời kỳ vận hành trong mùa lũ như sau:

1. Thời kỳ lũ sớm: từ 15 tháng 6 đến 19 tháng 7.

2. Thời kỳ lũ chính vụ: từ 20 tháng 7 đến 21 tháng 8.

3. Thời kỳ lũ muộn: từ 22 tháng 8 đến 15 tháng 9.

Điều 7. Vận hành trong thời kỳ lũ sớm

1. Cao trình mực nước cao nhất trước lũ của các hồ trong thời kỳ lũ sớm được quy định trong Bảng 1.

Bảng 1

Tên hồ	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà
Cao trình mực nước (m)	200,0	105,0	105,2	56,0

2. Trước 25 tháng 6, để cắt lũ tiểu mãn bảo vệ sản xuất và các công trình đang xây dựng ở hạ du, việc vận hành các hồ quy định như sau:

a) Hồ Hòa Bình xả xuống hạ du lưu lượng không lớn hơn 4.000 m^3/s. Khi lưu lượng đến hồ lớn hơn 4.000 m^3/s, hồ Hòa Bình được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 107 m để cắt lũ. Khi mực nước hồ Hòa Bình đã đạt cao trình 107 m mà dự báo lưu lượng về hồ vẫn lớn hơn 4.000 m^3/s, thì hồ Sơn La được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 205 m để tham gia cắt lũ nhằm giữ mực nước hồ Hòa Bình không quá cao trình 107 m. Nếu dự báo mực nước hồ Hòa Bình có thể vượt quá cao trình 107 m thì hồ được phép xả xuống hạ du bằng lưu lượng đến hồ;

b) Hồ Tuyên Quang xả xuống hạ du lưu lượng không lớn hơn 1.500 m^3/s. Khi lưu lượng đến hồ lớn hơn 1.500 m^3/s, hồ được sử dụng dung tích đến cao trình 113 m để cắt lũ. Khi mực nước hồ đã đạt đến cao trình 113 m mà dự báo lưu lượng về hồ vẫn lớn hơn 1.500 m^3/s, thì hồ được phép xả xuống hạ du bằng lưu lượng đến hồ;

c) Khi lưu lượng đến các hồ giảm, vận hành xả nước đưa dần mực nước các hồ về mức quy định trong Bảng 1.

3. Vận hành chống lũ cho hạ du từ 26 tháng 6 đến 19 tháng 7

a) Bậc thang sông Đà:

- Khi dự báo mực nước tại Hà Nội vượt quá cao trình 11,5 m trong 24 giờ tới, hồ Sơn La được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 205 m để cắt lũ, giữ mực nước tại Hà Nội không vượt quá cao trình 11,5 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 11 m, vận hành xả nước đưa dần mực nước hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 1;

- Hồ Hòa Bình không tham gia cắt lũ khi mực nước Hà Nội chưa vượt quá cao trình 11,5 m;

- Khi mực nước tại Hà Nội vượt cao trình 11,5 m, hồ Sơn La được sử dụng tiếp dung tích hồ đến cao trình 208 m, hồ Hòa Bình được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 108 m để điều tiết lũ. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 11 m, vận hành xả nước đưa dần mực nước các hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 1.

b) Hồ Tuyên Quang:

Khi dự báo mực nước sông Lô tại Thành phố Tuyên Quang vượt quá cao trình 26 m trong 24 giờ tới và còn tiếp tục lên, được phép sử dụng dung tích hồ đến cao trình 113 m để cắt lũ, giữ mực nước sông Lô tại Thành phố Tuyên Quang không vượt quá cao trình 27 m. Khi mực nước tại Thành phố Tuyên Quang xuống dưới cao trình 26 m, vận hành xả nước, đưa dần mực nước hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 1.

4. Từ ngày 10 tháng 7 nếu không cắt lũ, bắt đầu điều tiết các hồ để đến ngày 20 tháng 7 đưa mực nước các hồ về phạm vi quy định trong Bảng 2.

Điều 8. Vận hành trong thời kỳ lũ chính vụ

1. Cao trình mực nước cao nhất trước lũ các hồ trong thời kỳ lũ chính vụ được quy định trong Bảng 2.

Bảng 2

Tên hồ	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà
Cao trình mực nước (m)	194,0	101,0	105,2	56,0

2. Bậc thang sông Đà:

a) Khi dự báo mực nước tại Hà Nội vượt quá cao trình 11,5 m trong 24 giờ tới, hồ Sơn La được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 196 m để cắt lũ trước hồ Hòa Bình. Nếu dự báo lũ sông Đà tiếp tục lên, thì hồ Sơn La được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 200 m, hồ Hòa Bình được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 107 m để cắt lũ giữ mực nước tại Hà Nội không vượt quá cao trình 11,5 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 11 m, vận hành xả nước, đưa dần mực nước các hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 2;

b) Khi mực nước tại Hà Nội vượt quá cao trình 11,5 m và dự báo sẽ tiếp tục tăng trong 24 giờ tới, hồ Sơn La được sử dụng tiếp dung tích hồ đến cao trình 203 m để cắt lũ trước hồ Hòa Bình. Nếu dự báo lũ sông Đà tiếp tục lên, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương quyết định sử dụng tiếp dung tích hồ Sơn La đến cao trình 205 m hoặc cao hơn, hồ Hòa Bình được sử dụng dung tích hồ đến cao trình 109 m

hoặc cao hơn để cắt lũ giữ mực nước tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,1 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 12,5 m, căn cứ vào dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia để xả nước, đưa dần mực nước các hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 2;

c) Khi mực nước tại Hà Nội vượt quá cao trình 13,1 m và dự báo sẽ vượt quá cao trình 13,4 m trong 24 giờ tới, hồ Sơn La được sử dụng tiếp dung tích hồ đến cao trình 215 m, hồ Hòa Bình được sử dụng tiếp dung tích hồ đến cao trình 117 m để cắt lũ giữ mực nước tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,4 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 13 m, căn cứ vào dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia để xả nước đưa dần mực nước các hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 2.

3. Hồ Tuyên Quang:

a) Khi dự báo lũ trên sông Đà, sông Thao nhỏ và dự báo mực nước sông Lô tại Thành phố Tuyên Quang vượt quá cao trình 27 m trong 24 giờ tới, được phép sử dụng dung tích hồ đến cao trình 115 m để cắt lũ, giữ mực nước sông Lô tại Thành phố Tuyên Quang không vượt quá cao trình 27 m. Khi mực nước tại Thành phố Tuyên Quang xuống dưới cao trình 26 m, vận hành xả nước, đưa dần mực nước hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 2;

b) Khi dự báo mực nước sông Hồng tại Hà Nội vượt cao trình 12,5 m trong 24 giờ tới và mực nước hồ Hòa Bình vượt cao trình 109 m; hoặc khi mực nước tại Hà Nội vượt cao trình 12,8 m, hồ Tuyên Quang bắt đầu tham gia cắt lũ để cùng hồ Hòa Bình và Sơn La giữ mực nước sông Hồng tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,4 m, mực nước hồ không vượt quá cao trình 120 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 12,5 m, xả nước, đưa dần mực nước hồ về mực nước quy định trong Bảng 2.

4. Hồ Thác Bà: Khi dự báo trong 24 giờ tới mực nước sông Hồng tại Hà Nội vượt cao trình 12,5 m, hồ Thác Bà bắt đầu tham gia cắt lũ để cùng hồ Hòa Bình, Sơn La và Tuyên Quang giữ mực nước sông Hồng tại Hà Nội không vượt quá cao trình 13,4 m, mực nước hồ không vượt quá cao trình 58 m. Khi mực nước tại Hà Nội xuống dưới cao trình 12,5 m, xả nước, đưa dần mực nước hồ về cao trình mực nước quy định trong Bảng 2.

5. Khi các hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà đã sử dụng hết dung tích chống lũ mà dự báo lũ còn tiếp tục lên trong 24 giờ tới và mực nước tại Hà Nội sẽ vượt cao trình 13,4 m, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét công bố lệnh báo động khẩn cấp về lũ lụt. Các

hồ chứa chuẩn bị chuyển sang chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình. Trên đồng bằng sông Hồng - sông Thái Bình cần thực hiện ngay các biện pháp chống lũ lớn hơn lũ thiết kế cho hạ du.

6. Trong trường hợp không có lũ, tùy theo diễn biến của thời tiết, Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương có thể xem xét, quyết định cho phép dâng mực nước các hồ chứa cao hơn mức quy định trong Bảng 2 để nâng cao hiệu quả phát điện. Khi dự báo có lũ xảy ra, xả nước để đưa mực nước các hồ về mức quy định trong Bảng 2.

7. Sau ngày 10 tháng 8, căn cứ nhận định tình hình thời tiết của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, nếu lũ chính vụ có khả năng kết thúc sớm, được Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương cho phép, dâng dần mực nước các hồ, nhưng không vượt quá cao trình quy định trong Bảng 3 trước ngày 21 tháng 8. Riêng hồ Sơn La có thể được xem xét tích nước sớm hơn.

Bảng 3

Tên hồ	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà
Cao trình mực nước (m)	209,0	110,0	115,0	57,0

Điều 9. Vận hành trong thời kỳ lũ muộn

1. Từ ngày 22 tháng 8, hồ Thác Bà được phép tích dần lên mực nước dâng bình thường; các hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang, căn cứ nhận định tình hình thời tiết của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, nếu mùa lũ có khả năng kết thúc sớm, được Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương cho phép, được phép tích dần sao cho đến ngày 30 tháng 9 đạt cao trình mực nước dâng bình thường.

2. Trong thời gian tích nước, hồ Sơn La được phép sử dụng dung tích từ mực nước dâng bình thường đến mực nước dâng gia cường (217,83 m) để cắt lũ cho hạ du.

3. Khi các hồ Hòa Bình, Tuyên Quang, Thác Bà đã tích đến mực nước dâng bình thường mà lưu lượng đến hồ vẫn tiếp tục tăng, thì được phép xả xuống hạ du bằng lưu lượng đến hồ.

Điều 10. Vận hành đảm bảo an toàn công trình

1. Việc vận hành đảm bảo an toàn công trình cần tuân thủ chặt chẽ các quy trình kỹ thuật được Bộ Công thương ban hành cho từng hồ. Trong thời gian lũ lên, việc mở các cửa xả của các hồ phải tiến hành lần lượt để tổng lưu lượng xả xuống hạ du

không được lớn hơn tổng lưu lượng đến hồ cộng trừ sai số cho phép là lưu lượng xả của một cửa xả đáy.

2. Vận hành đảm bảo an toàn công trình thủy điện Sơn La:

a) Khi mực nước hồ Sơn La đã ở cao trình 215 m mà dự báo lũ sông Đà tiếp tục lên, mực nước hồ có thể vượt cao trình 216 m, thì bắt đầu chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình: mở dần hoặc mở liên tiếp các cửa xả đáy, xả mặt để khi mực nước hồ đạt cao trình 216 m, toàn bộ các cửa xả đáy, xả mặt, các cửa lấy nước vào tuabin đã được mở hết;

b) Khi lưu lượng nước đến hồ bắt đầu giảm, thì tùy theo mực nước ở hồ Sơn La mà đóng dần các cửa xả mặt để hạn chế lưu lượng xả nhằm đảm bảo an toàn cho đập Hòa Bình.

3. Vận hành đảm bảo an toàn công trình thủy điện Hòa Bình:

a) Khi mực nước hồ Hòa Bình đã ở cao trình 117 m mà dự báo lũ đến hồ tiếp tục tăng, mực nước hồ có thể vượt cao trình 117,3 m, thì bắt đầu chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình: mở dần hoặc mở liên tiếp các cửa xả đáy, xả mặt để khi mực nước hồ đạt cao trình 117,3 m, toàn bộ các cửa xả đáy, xả mặt, các cửa lấy nước vào tuabin đã được mở hết;

b) Trong trường hợp hồ Sơn La có nguy cơ xảy ra sự cố, hồ Hòa Bình cần được nhanh chóng xả lũ để đưa mực nước hồ về dưới cao trình 110 m và phải báo cáo ngay tới Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và tuân thủ theo quy định tại khoản 3, Điều 16, Quy trình này.

4. Vận hành đảm bảo an toàn công trình thủy điện Tuyên Quang:

Khi mực nước hồ Tuyên Quang đã ở cao trình 120 m mà dự báo lũ sông Gâm tiếp tục lên, mực nước hồ có thể vượt cao trình 120,5 m, thì bắt đầu chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình: mở dần hoặc mở liên tiếp các cửa xả đáy, xả mặt để khi mực nước hồ đạt cao trình 120,5 m, toàn bộ các cửa xả đáy, xả mặt và các cửa lấy nước vào tuabin đã được mở hết.

5. Vận hành đảm bảo an toàn công trình Thác Bà:

Khi mực nước hồ Thác Bà đã ở cao trình 58 m mà dự báo lũ sông Chảy tiếp tục lên, mực nước hồ có thể vượt cao trình 59,6 m, bắt đầu chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình: mở dần các cửa đập tràn, các cửa lấy nước vào tuabin để khi mực nước hồ đạt cao trình 59,6 m, toàn bộ các cửa xả của tràn và các cửa lấy nước vào tuabin đã được mở hết.

Điều 11. Khi các hồ Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang đã sử dụng hết khả năng cắt lũ mà mực nước sông Hồng tại Hà Nội vẫn tiếp tục lên nhanh, hoặc xảy ra các trường hợp bất thường ngoài dự kiến đe dọa đến hạ du, thì Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Chương III
QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC VẬN HÀNH CÁC HỒ CHỨA ĐỂ CẮT LŨ

Điều 12. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương

1. Tổ chức thường trực, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa lũ, tính toán các phương án điều tiết; ban hành lệnh vận hành hồ chứa thủy điện: Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà trước 2 giờ tính đến thời điểm thực hiện; trường hợp xả lũ hồ Hòa Bình làm cho mực nước tại thành phố Hòa Bình vượt cao trình 24 m và xả lũ hồ Tuyên Quang làm cho mực nước tại Thành phố Tuyên Quang vượt cao trình 26 m phải được thông báo trước 6 giờ tính đến thời điểm thực hiện.

2. Kiểm tra, giám sát việc vận hành các hồ thủy điện cắt lũ cho hạ du theo lệnh, đồng thời chỉ đạo công tác phòng, chống lũ lụt và xử lý các tình huống có ảnh hưởng đến an toàn của hệ thống đê điều ở hạ du.

3. Khi xuất hiện lũ có chu kỳ lặp lại lớn hơn 500 năm trên hệ thống sông Hồng, hoặc xảy ra sự cố nghiêm trọng đối với hệ thống đê điều khu vực Hà Nội; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công bố lệnh vận hành công trình đầu mối sông Đáy theo quy định.

4. Trong trường hợp xảy ra sự cố bất thường phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 13. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công thương

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Công ty Thủy điện liên quan thực hiện việc đảm bảo an toàn các hồ: Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà trong suốt mùa lũ. Kiểm tra, giám sát Công ty Thủy điện Sơn La, Công ty Thủy điện Hòa Bình, Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà và Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện lệnh vận hành của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

2. Trước khi các hồ xả lũ khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, Bộ trưởng Bộ Công thương phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời báo cáo

Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để chỉ đạo chống lũ cho hạ du.

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Chỉ đạo công tác dự báo, cảnh báo và cung cấp số liệu kịp thời về khí tượng, thủy văn cho các Công ty Thủy điện Sơn La, Công ty Thủy điện Hòa Bình, Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công thương và Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương theo quy định của Quy trình này.

2. Chỉ đạo Cục Quản lý tài nguyên nước và các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra việc vận hành các hồ chứa theo quy định của Quy trình này.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ khi cần thiết.

Điều 15. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho công trình đê điều.

2. Theo dõi phát hiện các sự cố khẩn cấp đối với hệ thống đê sông Hồng - sông Thái Bình, báo cáo kịp thời Thủ tướng Chính phủ; đồng thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để xử lý.

Điều 16. Trách nhiệm của Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La, Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình, Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang và Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà

1. Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La, Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình, Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang và Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà có trách nhiệm thực hiện lệnh vận hành công trình của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương theo quy định trong Quy trình này.

2. Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường, không thực hiện được theo đúng lệnh vận hành, Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La, Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình, Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang và Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà phải báo cáo ngay với Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để chỉ đạo xử lý và báo cáo Bộ trưởng Bộ Công thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái, Tuyên Quang.

3. Nếu có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Hòa Bình, mà dự báo mực nước tại trạm thủy văn Hòa Bình có thể vượt cao trình 24 m, Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình phải thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Hòa Bình.

4. Nếu có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Tuyên Quang khi mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang vượt cao trình 26 m, Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang phải thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Tuyên Quang.

5. Nếu có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Sơn La, Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La phải thông báo ngay cho Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình.

6. Nếu có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Thác Bà để xả lũ, Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà phải thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Yên Bái.

Điều 17. Trách nhiệm về an toàn các công trình

1. Lệnh vận hành các hồ: Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà điều tiết lũ nếu trái với các quy định trong Quy trình này, dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình đê điều, thủy lợi, giao thông và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì người ra lệnh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Việc thực hiện sai lệnh vận hành dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình đê điều, thủy lợi, giao thông và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì Giám đốc Công ty Thủy điện liên quan phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Trong quá trình vận hành công trình nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Giám đốc Công ty Thủy điện liên quan có trách nhiệm báo cáo sự cố, đề xuất phương án khắc phục với Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để xử lý, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Công thương.

4. Nếu phát hiện sự cố đê điều ở hạ du thì Ủy ban nhân dân tỉnh nơi xảy ra sự cố có trách nhiệm báo cáo và đề xuất phương án khắc phục với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý, đồng thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để chỉ đạo điều chỉnh chế độ vận hành.

5. Từ ngày 15 tháng 5 đến ngày 15 tháng 6 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ. Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La, Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình, Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang và Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ làm việc đúng quy định, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Công thương và Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để theo dõi chỉ đạo.

Trường hợp có sự cố công trình và trang thiết bị, không thể sửa chữa xong trước ngày 15 tháng 6, Giám đốc Công ty Thủy điện liên quan phải báo cáo Bộ trưởng Bộ

Công thương để xử lý, đồng thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương để theo dõi chỉ đạo.

Việc quy kết trách nhiệm về sự mất an toàn của công trình nêu trong các khoản 1, 2, 3, 4 và 5, Điều này do cơ quan Thanh tra Chính phủ xem xét và kết luận.

Điều 18. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các tỉnh, thành phố

Khi nhận được lệnh đóng, mở cửa xả các hồ: Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang, Thác Bà, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Sơn La, tỉnh Hòa Bình, tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Yên Bái và các tỉnh, thành phố có liên quan phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế tác hại do việc đóng, mở các cửa xả gây ra.

Điều 19. Chế độ và phương thức thông tin, báo cáo vận hành công trình

1. Trước khi hồ Hòa Bình xả lũ, dự kiến có thể làm dâng mực nước sông Đà tại Thành phố Hòa Bình vượt cao trình 24 m, thì Giám đốc Công ty Thủy điện Hòa Bình phải thông báo tới Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Hòa Bình biết trước 6 giờ tính đến thời điểm mực nước lũ đạt tới cao trình 24 m, để tỉnh Hòa Bình có đủ thời gian sơ tán dân, đồng thời phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

2. Trước khi hồ Tuyên Quang xả lũ, nếu Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia dự báo có thể làm dâng mực nước tại Thành phố Tuyên Quang vượt cao trình 27 m thì Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang phải thông báo tới Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh Tuyên Quang biết trước 6 giờ tính đến thời điểm mực nước lũ đạt tới cao trình 27 m, để tỉnh Tuyên Quang có đủ thời gian sơ tán dân, đồng thời phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

3. Việc thông báo lệnh thao tác cửa xả của nhà máy thủy điện Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà đến Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng của việc vận hành các cửa xả của nhà máy thủy điện Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà do Văn phòng Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương thực hiện.

4. Các lệnh, ý kiến chỉ đạo, kiến nghị, trao đổi có liên quan đến việc điều hành và cắt lũ của các hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà đều phải thực hiện bằng văn bản.

Lệnh vận hành công trình được gửi qua fax cho Công ty Thủy điện Sơn La, Công ty Thủy điện Hòa Bình, Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Công ty cổ phần

Thủy điện Thác Bà và các cơ quan liên quan, sau đó văn bản gốc được gửi cho các Công ty nêu trên để theo dõi đối chiếu và lưu hồ sơ quản lý.

Điều 20. Trách nhiệm về cung cấp thông tin, số liệu

Để phục vụ cho việc tính toán và lựa chọn phương án vận hành hợp lý các hồ điều tiết lũ, các cơ quan sau đây có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương - Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia - Bộ Tài nguyên và Môi trường: cung cấp cho Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Bộ Công thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các Công ty Thủy điện Sơn La, Công ty Thủy điện Hòa Bình, Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà các số liệu sau:

a) Các trị số khí tượng thủy văn thực đo: số liệu mưa, mực nước của toàn bộ mạng quan trắc thuộc hệ thống sông Hồng - sông Thái Bình, sông Hoàng Long, sông Đáy trong 24 giờ qua;

b) Các trị số khí tượng thủy văn dự báo:

- Số liệu mực nước trước 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, 24 giờ, 36 giờ và 48 giờ của các trạm Yên Bái, Tuyên Quang, Hòa Bình, Phú Thọ, Vụ Quang, Sơn Tây, Hà Nội, Đáp Cầu, Phủ Lạng Thương, Lục Nam, Phả Lại; trước 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, 24 giờ của các trạm Bảo Yên, Lai Châu;

- Dự báo mực nước hồ và lưu lượng đến hồ Sơn La trong 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ và 24 giờ tới;

- Dự báo mực nước hồ và lưu lượng đến hồ Hòa Bình trong 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, 24 giờ và 48 giờ tới;

- Dự báo mực nước hồ và lưu lượng đến các hồ: Tuyên Quang, Thác Bà trong 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ và 24 giờ tới.

c) Báo cáo tình hình thời tiết 24 giờ qua và nhận định xu thế diễn biến thời tiết 24, 48 giờ tới, trước 15 giờ hàng ngày;

d) Nhận định về xu thế dòng chảy trung hạn trước 5 - 10 ngày:

- Dòng chảy đến các hồ: Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang và Thác Bà;

- Mực nước, lưu lượng tại các trạm: Lai Châu trên sông Đà, Hàm Yên, Tuyên Quang trên sông Lô; Bảo Yên trên sông Chảy; Yên Bái, Phú Thọ trên sông Thao; Sơn Tây, Hà Nội trên sông Hồng;

- Nhận định về khả năng xuất hiện lũ lớn với chu kỳ lặp lại trên 100 năm tại Sơn Tây.

đ) Các bản tin dự báo, nhận định xu thế phải được cấp mỗi ngày một lần khi mực nước tại Hà Nội dưới 10,5 m, mỗi ngày hai lần khi mực nước tại Hà Nội từ 10,5 m trở lên;

e) Biểu khai toán Q = f (H) của các trạm Tạ Bú, Yên Bái, Tuyên Quang, Vụ Quang, Hòa Bình, Sơn Tây, Hà Nội.

Việc cung cấp các thông tin trên, được thực hiện theo một trong các phương thức sau:

- Bằng fax;

- Chuyển bản tin bằng liên lạc;

- Chuyển bản tin bằng mạng vi tính;

- Thông tin trực tiếp qua điện thoại.

2. Các Công ty Thủy điện Sơn La, Công ty Thủy điện Hòa Bình, Công ty Thủy điện Tuyên Quang và Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà:

a) Báo cáo cho Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các tỉnh: Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái và Tuyên Quang, Bộ Công thương và Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương số liệu của tất cả các lần quan trắc đo đạc trong suốt thời gian làm nhiệm vụ điều tiết chống lũ:

- Mực nước thượng lưu, mực nước hạ lưu các hồ;

- Lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo qua tuabin;

- Dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ, theo lưu lượng đến hồ.

b) Báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các tỉnh: Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái và Tuyên Quang và Bộ Công thương về trạng thái làm việc của công trình mỗi ngày một lần vào lúc 7 giờ sáng trong suốt mùa lũ./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

Phụ lục I

CÁC ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA LŨ THIẾT KẾ CHO HẠ DU HỆ THỐNG SÔNG HỒNG - SÔNG THÁI BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Lũ có chu kỳ lặp lại 300 năm.

a) Lũ dạng 1969

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	22100	23426	5587	2282	44202
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	19,71	21,27	3,51	1,90	43,06

b) Lũ dạng 1971

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	18200	18949	7129	3820	44184
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	16,73	17,50	4,70	2,40	43,70

c) Lũ dạng 1996

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	30300	32012	4957	2570	44103
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	19,74	22,60	3,50	1,90	43,60

2. Lũ có chu kỳ lặp lại 500 năm.

a) Lũ dạng 1969

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	23442	26000	6040	2420	48500
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	21,63	23,37	3,76	1,98	46,68

b) Lũ dạng 1971

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	19500	20600	7968	4070	48500
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	18,04	18,92	5,19	2,87	47,63

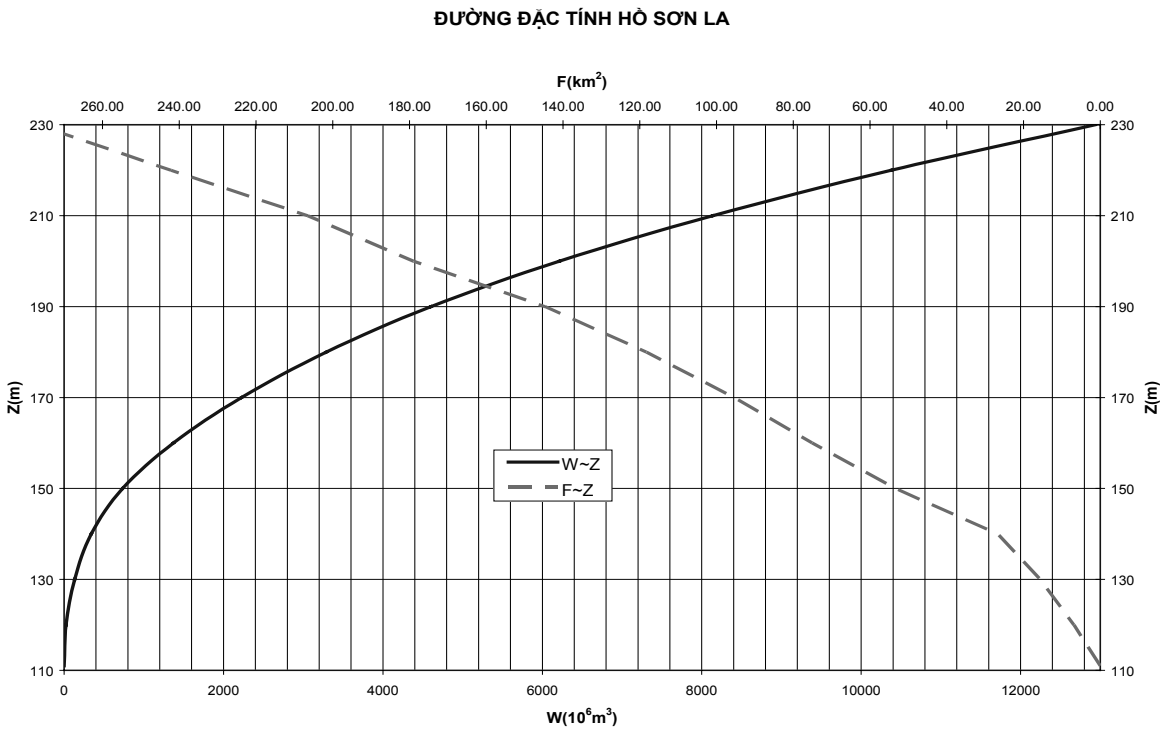
c) Lũ dạng 1996

Địa điểm (Hồ)	Sơn La	Hòa Bình	Tuyên Quang	Thác Bà	Trạm Sơn Tây
Q_{max} (m^3/s)	31863	33671	5480	2771	48500
$W_{20\ ngày}$ (tỷ m^3)	21,44	24,59	3,80	2,15	47,51

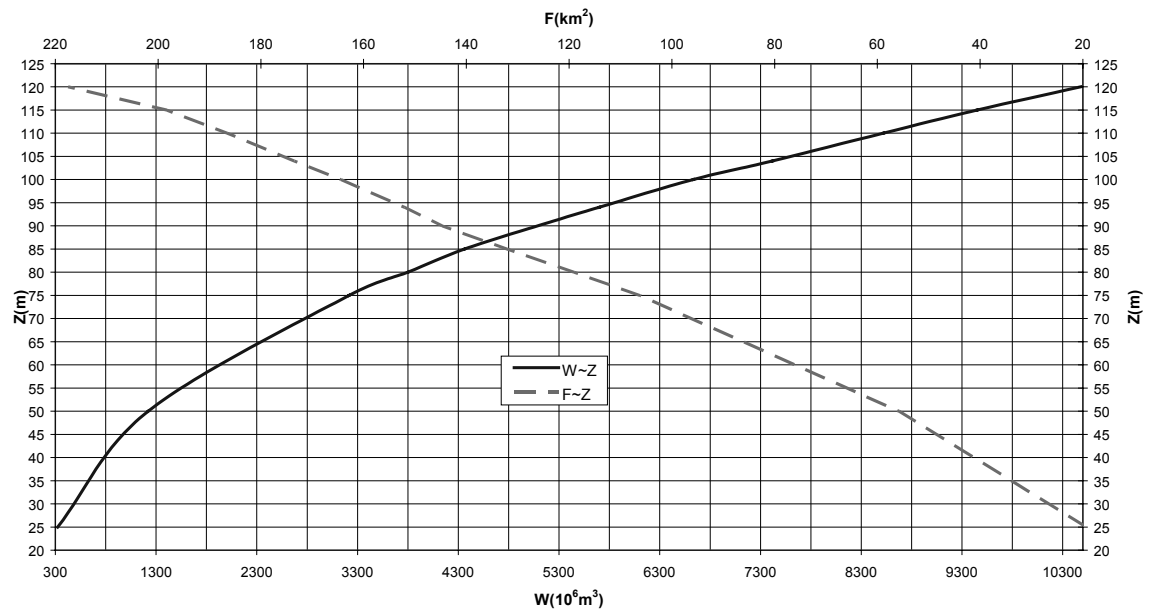
Phụ lục II
ĐƯỜNG ĐẶC TÍNH CỦA CÁC HỒ CHỨA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

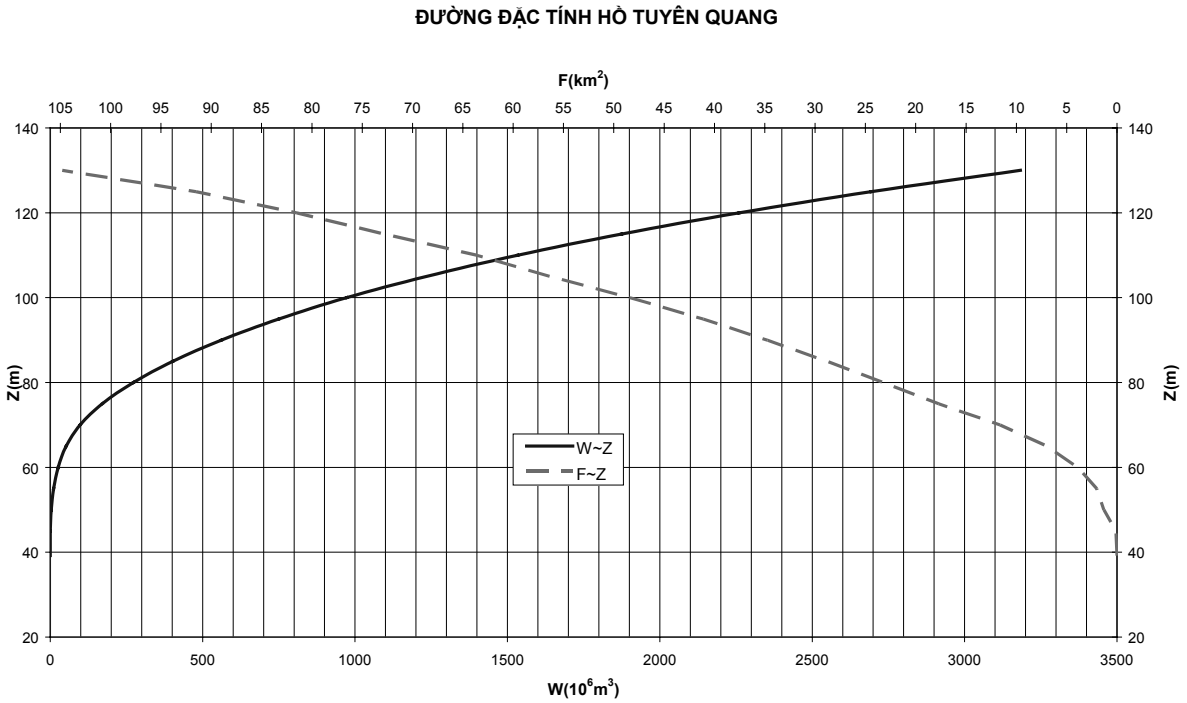
Hồ Sơn La



Hồ Hòa Bình



Hồ Tuyên Quang



Hồ Thác Bà

